TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐ-TA	*Yên Lạc, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh;

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Hải Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2023/QĐ - MPH ngày 14 tháng 3 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Đặng Văn T, sinh ngày 25/01/1985.

Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 07/12.

Nguyên quán: xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn 4, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án.

+ Tại Bản án số: 46/2015/HSST ngày 31/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đặng Văn T 08 năm tù giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 27/01/2022, T đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

- Về nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2008/HSST ngày 28/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Đặng Văn T 02 năm tù giam về tội: Trộm cắp tài sản và tội Trốn khỏi nơi giam. Đến nay T đã được xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2010/HSST ngày 10/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Đặng Văn T 01 năm 06 tháng

tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Đến nay T đã được xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2012/HSST ngày 29/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Đặng Văn T 03 năm tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Đến nay T đã được xóa án tích.

Con ông Đặng Văn A (đã chết) và con bà Hoàng Thị N.

Đặng Văn T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Thu G - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY:

Đặng Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2000. Ngày 22/02/2023, Trạm y tế xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành kiểm tra đột xuất để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Đặng Văn T. Cùng ngày, Trạm y tế xã H đã có kết quả xác định Đặng Văn T nghiện chất ma túy Heroine. Tại biên bản ghi lời khai và bản tường trình ngày 22/02/2023, T đã thừa nhận mình bị nghiện chất ma túy từ năm 2000 đến nay chưa từ bỏ được. Hình thức T sử dụng ma túy là trích vào cơ thể, hai ngày sử dụng một lần. T sử dụng ma túy lần gần đây nhất là ngày 20/02/2023. Theo chính quyền địa phương cung cấp, T nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện với chính quyền địa phương. Do đó ngày 03/3/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định số: 02/QĐ - QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Ngày 09/3/2023, Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số: 02/ĐN - CNBB gửi Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn T.

Ngày 09/3/2023, Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có Công văn số: 50/ĐN - CNBB đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn T và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên đề nghị của mình. Đề nghị Tòa án ra quyết định đưa Đặng Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm đồng ý với ý kiến đề nghị của Cơ quan đề nghị. Ngoài ra Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Đặng Văn T của Thẩm phán và Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp làm đầy

đủ đúng pháp luật. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các bên tham gia phiên họp làm đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Về thủ tục: Trong quá trình thu thập các tài liệu chứng cứ để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính. Cơ quan đề nghị đã đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đối với Đặng Văn T là đúng đối tượng. Ngoài ra, Cơ quan đề nghị đã thực hiện đầy đủ và tuân theo đúng trình tự thủ tục tố tụng xử lý vi phạm hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 41, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; các điều 3, 8. 9, 10, 12, 13, 17 và Điều 18 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đối với Đặng Văn T là đối tượng nghiện ma túy Heroine từ năm 2000 đến nay vẫn chưa từ bỏ được nên ngày 22/02/2023, Trạm y tế xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành kiểm tra đột xuất đối với T để xác định tình trạng nghiện ma túy của T. Cùng ngày, Trạm y tế xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã có kết quả xác định Đặng Văn T nghiện chất ma túy Heroine. Công an xã H đã có thông báo cho T biết việc đi đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng theo quy định của Luật phòng chống ma túy và Nghị định số: 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đến ngày 03/3/2023, T vẫn không thực hiện việc đi đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng theo quy định khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy nên đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên thống nhất đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân T là người chưa có quyết tâm để từ bỏ ma túy, ngày càng đi sâu vào con đường nghiện hút, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm tổn thất kinh tế cho gia đình. Do vậy, Công an xã H tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn T là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động thương binh và xã Hội huyện Y và Kiểm sát viên đồng nhất quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Đặng Văn T, đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, việc đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã Hội và Kiểm sát viên ở trên đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020). Mặc dù, T là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù giam đến nay chưa được xóa án tích nhưng không bị coi là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020). Quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc, T đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình nên T được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020). Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Đặng Văn T đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 21 (Hai mươi mốt) tháng như đề nghị của cơ quan đề nghị và vị Kiểm sát viên phát biểu tại phiên họp là phù hợp.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2020). Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Căn cứ các điều 41, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021.

Căn cứ Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên./.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn T, sinh ngày 25/01/1985.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi mốt) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kháng nghị; Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kiến nghị; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đưa Đặng Văn T vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Y;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- Uỷ ban nhân dân thị trấn Yên Lạc;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Hạnh